

CHÍNH PHỦ
Số: 04/2010/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 1 năm 2010

NGHỊ ĐỊNH

Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đề điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 20 tháng 3 năm 1993 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão bao gồm: phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả lụt, bão.

2. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão là những hành vi vi phạm các quy định quản lý nhà nước về phòng, chống lụt, bão do tổ chức, cá nhân thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý nhưng không phải là tội phạm và theo quy định của Nghị định này thì bị xử lý vi phạm hành chính.

2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão trong phạm vi lãnh thổ, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đều bị xử phạt theo quy định của Nghị định này hoặc các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng theo quy định của Điều ước quốc tế đó.

2. Trường hợp người chưa thành niên có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão thì bị xử lý theo quy định tại Điều 7 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 3. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính

1. Mọi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão phải được phát hiện, đình chỉ kịp thời và xử phạt nghiêm minh.

2. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão phải do người có thẩm quyền quyết định theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

3. Mức xử phạt các hành vi vi phạm hành chính thực hiện theo quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

4. Một hành vi vi phạm chỉ xử lý một lần, nếu tiếp tục vi phạm thì bị xử lý tăng nặng. Cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều hành vi vi phạm thì bị xử lý theo từng hành vi vi phạm. Nhiều cá nhân, tổ chức cùng thực hiện một hành vi vi phạm thì mỗi cá nhân, tổ chức vi phạm đều bị xử lý.

5. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân người vi phạm và những tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng để quyết định hình thức, biện pháp xử lý thích hợp.

6. Không xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp thuộc tình thế cấp thiết, sự kiện bất ngờ hoặc vi phạm hành chính của cá nhân trong khi mắc bệnh tâm thần; các bệnh khác đã làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng tự điều khiển hành vi.

7. Khi xem xét vụ vi phạm để quyết định hình thức xử phạt, nếu hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì người có thẩm quyền phải chuyển ngay hồ sơ cho cơ quan tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật. Nghiêm cấm việc giữ lại các vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để xử phạt vi phạm hành chính.

8. Đối với trường hợp đã ra quyết định xử phạt hành chính, nếu sau đó phát hiện hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan tiến hành tố tụng hình sự có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thời hiệu xử phạt

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm kể từ ngày hành vi vi phạm hành chính được thực hiện, nếu quá thời hạn trên thì không xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 3 Điều 5 của Nghị định này.

Điều 5. Các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả

1. Đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính, tổ chức, cá nhân vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử phạt hành chính sau đây:

a) Cảnh cáo;

b) Phạt tiền;

Mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão tối đa là 40.000.000 đồng.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão ngoài việc bị phạt cảnh cáo hoặc phạt bằng tiền thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm còn bị áp dụng một hoặc hai hình thức xử phạt bổ sung sau đây:

a) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề được cấp liên quan đến hành vi vi phạm;

b) Tịch thu tang vật, phương tiện sử dụng để vi phạm hành chính.

3. Ngoài các hình thức xử phạt được quy định tại khoản 1 và 2 Điều này tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão còn bị áp dụng một hoặc hai biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

a) Buộc tháo dỡ một phần hoặc toàn bộ công trình xây dựng trái phép;

b) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.

Nếu không tự nguyện thực hiện khắc phục hậu quả quy định trên thì bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế và phải chịu mọi chi phí cho việc cưỡng chế đó. Việc cưỡng chế được thi hành theo quy định tại Điều 18 và Điều 66 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

4. Người nước ngoài vi phạm hành chính còn có thể bị xử phạt trục xuất. Trục xuất được áp dụng là hình thức phạt chính hoặc xử phạt bổ sung tùy từng trường hợp.

Chương II

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC VÀ MỨC XỬ PHẠT

MỤC 1

VI PHẠM TRONG PHÒNG NGỪA LỤT, BÃO

Điều 6. Vi phạm gây hư hại đến công trình phòng chống lụt, bão

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Neo đậu không phép hoặc sai phép tàu, thuyền, bè mảng, các phương tiện khác vào công trình phòng, chống lụt, bão;

b) Tổ chức, cá nhân phát hiện công trình phòng, chống lụt, bão bị hư hỏng, sự cố mà không thông báo cho cơ quan có trách nhiệm để có biện pháp xử lý kịp thời.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Khoan thăm dò, khảo sát, khai thác đất đá, cát, sỏi, khoáng sản, nước ngầm không phép hoặc sai phép trong phạm vi bảo vệ công trình phòng, chống lụt, bão;

b) Sử dụng sai mục đích của công trình phòng, chống lụt, bão.

3. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Phá hoại hoặc khai thác không đúng quy định cây chắn sóng; chiếm dụng hoặc làm hư hỏng thất thoát vật tư, thiết bị, cấu kiện của công trình phòng, chống lụt, bão nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;

b) Nổ, phá trong phạm vi bảo vệ công trình phòng, chống lụt, bão.

4. Hình thức phạt bổ sung và khắc phục hậu quả đối với Điều này là:

a) Hành vi vi phạm tại điểm a khoản 1 của Điều này ngoài hình thức phạt tiền còn có thể bị xử phạt bổ sung; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề thời hạn 03 tháng hoặc tịch thu tang vật phương tiện sử dụng để

vi phạm hành chính;

b) Hành vi vi phạm tại các điểm a khoản 2 và điểm a, b khoản 3 của Điều này ngoài hình thức phạt tiền còn có thể bị xử phạt khắc phục hậu quả: buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.

Điều 7. Vi phạm trong xây dựng gây ảnh hưởng đến công trình phòng, chống lụt, bão

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi xây dựng sai quy định trong giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền khi thực hiện các hoạt động liên quan đến công trình phòng, chống lụt, bão.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi xây dựng công trình khác làm hư hỏng một phần hoặc toàn bộ công trình phòng, chống lụt, bão.

3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi xây dựng không phép hoặc sai phép các kho chứa lương thực, chất độc hại, chất nổ, nhiên liệu, vật tư và tài sản quan trọng khác trong vùng phân lũ, vùng thường bị ngập lụt.

4. Hình thức phạt bổ sung và khắc phục hậu quả:

Hành vi vi phạm tại các khoản 1, 2, 3 của Điều này ngoài hình thức phạt tiền còn có thể bị xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề thời hạn 06 tháng; buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.

Điều 8. Vi phạm trong quản lý phòng ngừa lụt, bão

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi tung tin thất thiệt liên quan đến lụt bão gây hoang mang trong cộng đồng.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng sai mục đích ngân sách đầu tư cho công tác phòng, chống lụt, bão.

MỤC 2

VI PHẠM TRONG ỨNG PHÓ LỤT, BÃO

Điều 9. Vi phạm trong triển khai ứng phó lụt, bão

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi không chấp hành yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền thực hiện các biện pháp: gia cố công trình phòng, chống lụt, bão, chằng chống nhà cửa, sơ tán đảm bảo an toàn.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi neo đậu tàu, thuyền tránh, trú bão không đúng quy định.

3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không chấp hành yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc di chuyển để phòng tránh bão, áp thấp nhiệt đới của tàu thuyền đang hoạt động trên sông, trên biển hoặc hồ chứa nước.

4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không chấp hành yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc cấm tàu thuyền ra khơi trong trường hợp có bão hoặc áp thấp nhiệt đới khẩn cấp.

5. Hành vi vi phạm tại các khoản 1, 2, 3 và 4 của Điều này ngoài hình thức phạt tiền, người vi phạm còn bị cưỡng chế thực hiện yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và xem xét xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề liên quan đến sử dụng, điều khiển tàu, thuyền, phương tiện thời hạn 2 đến 5 tháng.

6. Đối với tàu thuyền đánh bắt hải sản trên biển ngoài các xử phạt các hành vi vi phạm tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này, còn thực hiện theo Nghị định của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

Điều 10. Vi phạm trong vận hành hồ chứa thủy lợi, thủy điện

Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

1. Chủ các công trình hồ chứa thủy lợi, thủy điện không có quy trình vận hành được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Vận hành hồ chứa thủy lợi, thủy điện trái quy trình vận hành được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc không thực hiện yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Các hành vi vi phạm tại khoản 1 và 2 Điều này ngoài hình thức phạt tiền, người vi phạm còn phải chịu hình thức buộc khôi phục lại một phần hoặc toàn bộ thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra.

Điều 11. Vi phạm quy định về cứu nạn, cứu hộ trong phòng, chống lụt, bão

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi không thông tin, tắt máy thông tin hoặc hoạt động không đúng vùng biển đăng ký của tàu thuyền trên biển.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi phát hiện hoặc nhận được thông tin về người, phương tiện bị nạn trên biển, sông, hồ mà không chủ động cứu giúp hoặc không thông tin kịp thời để lực lượng khác đến ứng cứu.